TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2019/HS-ST.
Ngày 02-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T (tên gọi khác: T1), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1967 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp VA, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T3; bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim L, sinh năm 1968; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Hoàng T3, sinh năm 1991; thường trú: Khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng T3: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1959 và bà Trần Thị A, sinh năm 1959; thường trú: Khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương - Là cha mẹ ruột của bị hại;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị A: Ông Nguyễn Thành P1, sinh năm 1987; thường trú: 72, đường Phan Bội Châu, tổ 5, khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương - Là anh ruột của bị hại (theo giấy ủy quyền ngày 08 tháng 01 năm 2019 - số chứng thực: 07,

quyển số: 01/2019 STC/CK,CĐ; ngày 14/01/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương); ông Nguyễn Thành P1 có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Thành S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/11/2018, Lê Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-23995 chở ông Lê Thành S đến Nhà thờ VH, huyện Phú Giáo để chất ván sàn sân khấu (loại ván dùng làm sân khấu tiệc liên hoan) lên thùng xe. Sau khi chất ván lên thùng xe, T không buộc các tấm ván này chắc chắn lại và gắn cờ đỏ báo hiệu theo đúng quy định mà điều khiển xe, chở ván về nhà. Khi T điều khiển xe đi từ đường ĐH 506 thuộc Ấp VA, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra khu vực giao nhau giữa đường ĐH 506 và đường ĐT 741, thấy trên đường ĐT 741 chỉ có Nguyễn Hoàng T3 điều khiển xe mô tô biển số 61N7-0358 từ hướng xã VH về thị trấn PV, cách khu vực giao nhau giữa đường ĐH 506 và đường ĐT 741 khoảng 100 mét, nghĩ khoảng cách giữa xe của T và T3 đảm bảo an toàn cho T chuyển hướng xe nên T cho xe chuyển hướng rẽ trái sang phần đường hướng từ xã VH về thị trấn PV. T điều khiển xe chuyển dần vào làn đường giành cho xe mô tô để dừng xe trước cổng nhà của T bên lề phải, gây cản trở trên làn đường giành cho xe mô tô nhưng không chú ý đến việc trên thùng xe ô tô tải của T có chở một số tấm ván không được T buộc chắc chắn, trong đó có một tấm ván dài 3,95 mét (vượt chiều dài phía sau thùng xe 70cm) không có cờ báo hiệu màu đỏ theo đúng quy định. Do đó, khi T điều khiển xe đến làn đường giành cho xe mô tô (trục bánh trước bên phải cách lề đường bên phải 1 mét, trục bánh sau bên phải cách lề đường 2 mét, đầu xe hướng về thị trấn PV) thì T3 từ phía sau điều khiển xe mô tô biển số 61N7-0358 va chạm vào tấm ván trên thùng xe của T làm T3 và xe mô tô ngã xuống đường. Điểm va chạm giữa xe mô tô biển số 61N7-0358 và tấm ván (có chiều dài vượt chiều dài phía sau thùng xe 70cm) cách mép đường bên phải theo chiều đi của T3 là 3,76 mét. Sau khi tai nạn xảy ra, T cùng ông S đưa Nguyễn Hoàng T3 đi cấp cứu. Do thương tích quá nặng; đến ngày 16/12/2018, Nguyễn Hoàng T3 chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1047/GĐPY ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nhiều vết trầy tụ máu trên cơ thể nạn nhân đã đóng mày, gãy nhiều xương sườn, dập tụ mau phổi, tràn dịch màu hồng xoang phổi, bụng, vỡ gan, dập tụ máu ruột, viêm dày dính màng phổi, dập viêm gan, dập tụ máu, viêm ruột. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương, choáng đa thương (vỡ nhiều tạng, sốc nhiễm trùng, nhiễm độc do chấn thương) dẫn đến chết.

Kết luận định giá tài sản ngày 05/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61N7-0358 là 2.015.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-23995; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số KC-7498276; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 180358271; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 180186055; 01 giấy phép lái xe hạng A1,C tên Lê Văn T. Đây là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo Lê Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho bị cáo T.

- 01 xe mô tô biển số 61N7-0358. Đây là xe của ông Nguyễn Thành P1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả chiếc xe trên cho ông P1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 10/4/2019.

- Một tấm ván dài 3,95m, chiều ngang 20cm và một mảnh ván gỗ có chiều ngang 20cm, chiều dài 20cm. Đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSPG, ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn T mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 183.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại tài sản hợp pháp cho người sở hữu hợp pháp các tài sản, giấy tờ gồm: 01 xe ô tô tải biển số 61C-23995; 01 xe mô tô biển số 61N7-0358; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số KC-7498276; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 180358271; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 180186055; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C tên Lê Văn T nên không xem xét. Tịch thu tiêu hủy 01 tấm ván dài 3,95m, chiều ngang 20cm và một mảnh ván gỗ có chiều ngang 20cm, chiều dài 20cm, do vật không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người và hư hỏng tài sản. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 183.000.000 đồng; bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo xin được hưởng án treo và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Thành P1 thừa nhận đã nhận bồi thường xong số tiền 183.000.000 đồng của bị cáo và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra, không có yêu cầu khác.

Tại phiên tòa, người làm chứng ông Lê Thành S vắng mặt; tuy nhiên, căn cứ lời khai trong quá trình tố tụng thừa nhận không nhìn thấy va chạm giữa xe mô tô biển số 61C–23995 và xe mô tô biển số 61N7-0358; ngoài ra, không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 25/11/2018, tại đoạn đường ĐT 741, thuộc Ấp VA, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 61C-23.995 lưu thông từ đường ĐH 506 ra đường ĐT 741, chuyển hướng xe về bên trái, hướng từ xã VH đến thị trấn PV, bị cáo chở hàng hóa trên xe vượt quá chiều dài thùng xe nhưng hàng hóa không được chằng buộc chắc chắn và không có cờ báo hiệu màu đỏ để cảnh báo cho các phương tiện lưu thông trên đường biết, bị hại Nguyễn Hoàng T3 điều khiển xe mô tô biển số 61N7-0358 từ hướng xã VH về thị trấn PV, không tránh kịp nên va chạm vào tấm ván trên thùng xe ô tô tải của bị cáo T làm bị hại T3 ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra làm bị hại Nguyễn Hoàng T3 chết và hư hỏng tài sản.

[3] Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 1047/GĐPY ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Hoàng T3 là do đa chấn thương, choáng đa thương (vỡ nhiều tạng, sốc nhiễm trùng, nhiễm độc do chấn thương) dẫn đến chết. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61N7-0358 là 2.015.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Văn T điều khiển xe mô tô không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ (xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ phải gọn gàng và không cản trở việc điều khiển xe; khi xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau xe thì ban ngày phải có cờ báo hiệu màu đỏ không đảm bảo an toàn

đã vi phạm Điều 20 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông làm chết 01 người và hư hỏng tài sản.

[5] Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi của bị cáo Lê Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có cha là ông Lê Văn T4 có công cách mạng được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[10] Do bị cáo Lê Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội; vì thế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại tài sản hợp pháp cho người sở hữu hợp pháp các tài sản, giấy tờ gồm: 01 xe ô tô tải biển số 61C-23995; 01 xe mô tô biển số 61N7-0358; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số KC-7498276; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 180358271; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 180186055; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C tên Lê

Văn T cho những người sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tịch thu tiêu hủy 01 tấm ván dài 3,95m, chiều ngang 20cm và một mảnh ván gỗ có chiều ngang 20cm, chiều dài 20cm, do vật không còn giá trị sử dụng.

[15] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 47; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 02/7/2019).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Văn T thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm ván dài 3,95m, chiều ngang 20cm và 01 miếng ván có kích thước 20cm x 20cm.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2019.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- UBND xã VH, H. Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên